

Bản án số: 53/2020/HS-ST

Ngày: 08.5.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huyền Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Anh Đối

Ông Trần Văn Huy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa:

Bà Chu Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2020/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T**- sinh năm 1984; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: xóm 10, xã Hc, huyện H, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Phạm Văn T (đã chết) và bà: Lâm Thị T; Vợ: Nguyễn Thị T; Con: 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 059 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 31/12/2019; Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Người bị hại: Anh Bùi Văn B - sinh năm 1997

Trú tại: xã L, huyện B, Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 06/2019, Phạm Văn T đến làm thuê cho xưởng cơ khí của anh Tạ Thanh S (SN: 1984; HKTT: Xóm 2, xã N, huyện N, Nam Định), xưởng

nằm trong khuôn viên chợ D, thuộc xã D, huyện T, Hà Nội. T cùng các công nhân khác ăn ở và sinh hoạt tại xưởng.

Khoảng 20 giờ ngày 27/10/2019, sau khi đi chợ hàng về, T phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 36G5-228.78 của anh Bùi Văn B (SN: 1997; HKTT: xã L, huyện B, Thanh Hóa - là người cùng làm thuê) để ở trong xưởng nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T là người cuối cùng đi ra khỏi xưởng và T chỉ khóa một cửa ra vào, cửa còn lại không khóa mà chỉ cài lại rồi đi lên phòng nghỉ chung của công nhân. Lúc này, trong phòng có anh Bùi Văn B, anh Bùi Văn H (SN: 2001; HKTT: xã L, huyện B, Thanh Hóa) và anh Nguyễn Văn H (SN: 1996; HKTT: xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk). Đến khoảng 01 giờ ngày 28/10/2019, khi thấy mọi người ngủ say, T lén lút lấy chiếc chìa khóa xe máy của anh B đặt trên chiếc ba lô để ở cuối giường rồi đi xuống xưởng và dắt chiếc xe máy Yamaha Exciter, BKS: 36G5-228.78 ra ngoài. Sau đó, T điều khiển xe đến gửi ở bãi trông xe máy tại địa chỉ số 08, ngõ 897 đường G, phường G, quận H, Hà Nội. Sau khi gửi xe, T nhận vé gửi xe máy số 241 và cất giữ. Sau đó, T bắt xe ôm đi về xưởng và để chìa khóa xe mô tô vào chỗ cũ rồi lên giường đi ngủ.

Ngày 28/10/2019, Phạm Văn T đã tự nguyện đến Công an xã Duyên Hà, Thanh Trì, Hà Nội giao nộp 01 chiếc vé gửi xe mang số 241 và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Sau đó, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải T đến địa điểm gửi xe và tạm giữ chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, BKS: 36G5-228.78 từ anh Đỗ Hồng K (SN: 1989; HKTT: xã S, huyện N, tỉnh N) là người trông giữ xe.

Ngày 05/11/2019, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Trì đã ra yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, BKS: 36G5-228.78 mà Phạm Văn T đã trộm cắp được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 620/KLĐG ngày 08/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS – UBND huyện Thanh Trì kết luận: 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, BKS: 36G5-228.78 có giá trị 42.671.600 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Trì, Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với anh Đỗ Hồng K, vì anh K không biết chiếc xe T mang đến gửi là do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Exciter, BKS: 36G5-228.78 là tài sản của anh Bùi Văn B nên ngày 09/12/2019, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Trì đã trả lại cho anh B chiếc xe. Anh B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu dân sự.

Đối với 01 chiếc vé gửi xe có số 241 là vật chứng của vụ án nên cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSTT ngày 17.02.2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố Phạm Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo T vẫn giữ nguyên lời khai, thừa nhận nội dung cáo trạng, tội danh mà VKS truy tố là đúng. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đề nghị Toà án cho bị cáo được sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Phạm Quốc T mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về dân sự:

Người bị hại là anh Bùi Văn B đã nhận lại tài sản đầy đủ không có yêu cầu bồi thường gì nên không xét.

Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ hình chữ nhật kích thước khoảng 05x8 cm bằng nhựa cứng, nền màu hồng, chữ trắng, trên một mặt thẻ có ghi nội dung “THẺ GỬI XE 241 (NHẬN VÀ TRẢ XE TỪ 05H -22H)” thu giữ của bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Phạm Văn T đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Thanh Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 28/10/2019 tại xưởng cơ khí của anh Tạ Thanh S ở trong chợ D thuộc xã D, huyện T, thành phố Hà Nội, Phạm Văn T lén lút thực

hiện hành vi trộm cắp của anh Bùi Văn B 01 chiếc xe hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 36G5.228.78 có giá trị 42.671.600 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp đã trả lại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét trong trường hợp này bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền.

[5] Về bồi thường dân sự và các vấn đề khác:

Đối với 01 chiếc xe hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 36G5.228.78 có giá trị 42.671.600 đồng đã được trả lại cho anh Bùi Văn B, anh B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với 01 thẻ hình chữ nhật kích thước khoảng 05x8 cm bằng nhựa cứng, nền màu hồng, chữ trắng, trên một mặt thẻ có ghi nội dung “THẺ GỬI XE 241 (NHẬN VÀ TRẢ XE TỪ 05H -22H)” thu giữ của bị cáo không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Phạm Văn T 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về dân sự:

Người bị hại là anh Bùi Văn B đã nhận lại đầy đủ tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xét.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ hình chữ nhật kích thước khoảng 05x8 cm bằng nhựa cứng, nền màu hồng, chữ trắng, trên một mặt thẻ có ghi nội dung “THẺ GỬI XE 241 (NHẬN VÀ TRẢ XE TỪ 05H -22H)”thu giữ của bị cáo không còn giá trị.

Hiện đang lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 3 năm 2020.

-Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; Điều 332 và Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Viện KSND huyện Thanh Trì;
- Công an huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Huyền Thu

